NH SECURITIES VIETNAM

BẢN TIN HÀNG NGÀY

04 tháng 11 năm 2026

Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

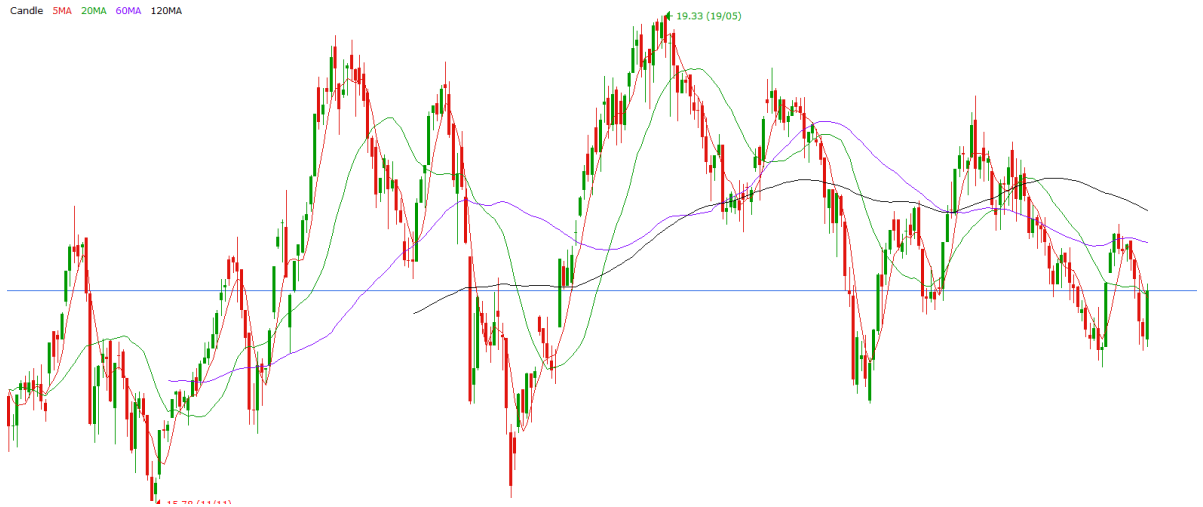
SCAN HERE

Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài khoản và giao dịch

SCAN HERE

Vn-Index bùng nổ 33 điểm sau kết quả bầu cử tại Mỹ

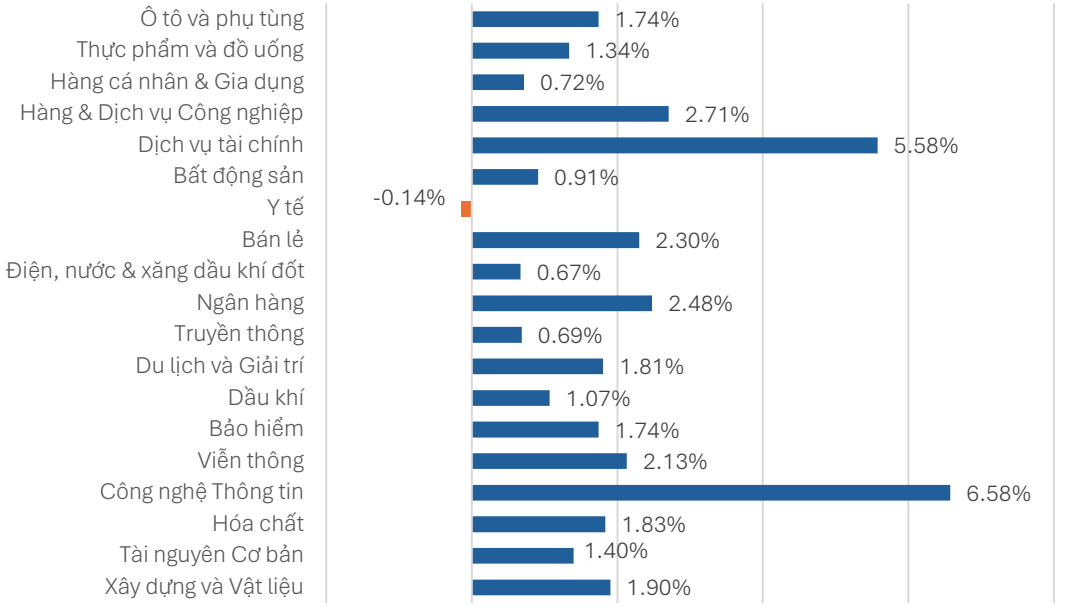
- Vn-Index tăng nhẹ trong phiên sáng, nhưng đã bùng nổ trong phiên chiều và đóng cửa tăng 33 điểm
- Số mã tăng gấp 3.6 lần số mã giảm, độ riêng nghiêng hoàn toàn về chiều tăng
- Hơn nữa, VIC đóng cửa tham chiếu, cho thấy nhóm VIN đóng góp không đáng kể vào điểm số tăng
- Nhóm chứng khoán và bất động sản tăng mạnh nhất, trong đó nhiều mã tăng trần hoặc sát trần như SSI VCI VND CTS VIX KDH CII DXG
- Vài mã khác cũng tăng trần như FPT SZC GEE
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng mạnh 41.8% so với ngày trước đó



	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,733.0	257.9	122.6
(+/-)	33.4	6.46	0.56
(%)	1.97%	2.57%	0.46%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	785	76	21
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	15,284	1,012	385
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(45)	7	(11)
Số mã tăng	268	104	140
Số mã giảm	72	46	57
Số mã giá không đổi	40	47	70

1.
Nhận định thị trường

- Vn-Index phản ứng tích cực với thông tin Đảng Dân chủ đã dành chiến thắng tại cả Hạ viện và Thượng viện Mỹ; qua đó sẽ phần nào kiềm chế được sự những chính sách mang tính tiêu cực cho nền kinh tế thế giới trong suốt 2 năm qua
- Dòng tiền bùng nổ, và đáng chú ý là sự bùng nổ hôm nay không đến từ nhóm VIN, mà đến từ 2 nhóm cổ phiếu thu hút được nhiều sự quan tâm từ nhà đầu tư cá nhân là chứng khoán và bất động sản
- Do đó, đây là phiên bùng nổ mang tính tích cực, đáng tin cậy, và đủ để giúp Vn-Index có được con sóng đủ lớn khoảng 100 điểm
- Vùng kỳ vọng cho sóng này là khoảng 1,800-1,840 điểm



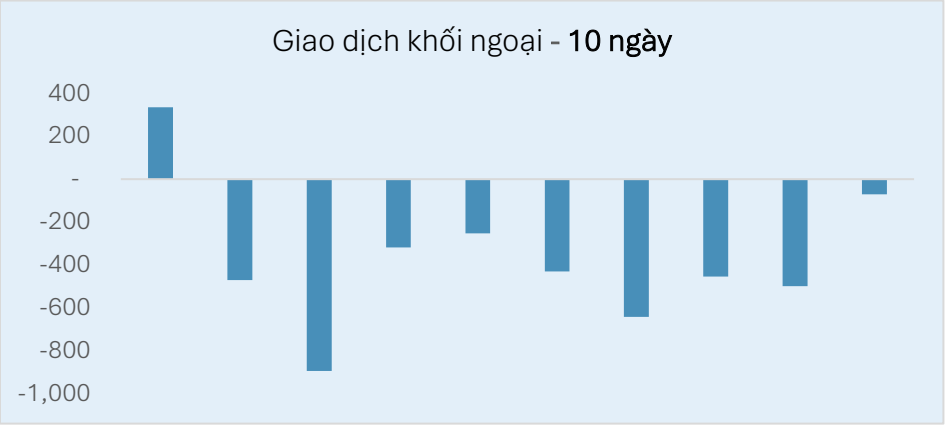
STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	6.15	1.43
2	Nguyên vật liệu	8.58	1.37
3	Công nghiệp	11.76	1.56
4	Hàng Tiêu dùng	12.14	2.03
5	Dược phẩm và Y tế	13.77	1.38
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.06	3.29
7	Viễn thông	17.24	4.74
8	Tiện ích Cộng đồng	9.04	1.55
9	Tài chính	14.63	2.53
10	Ngân hàng	7.68	1.28
11	Công nghệ Thông tin	9.51	1.85

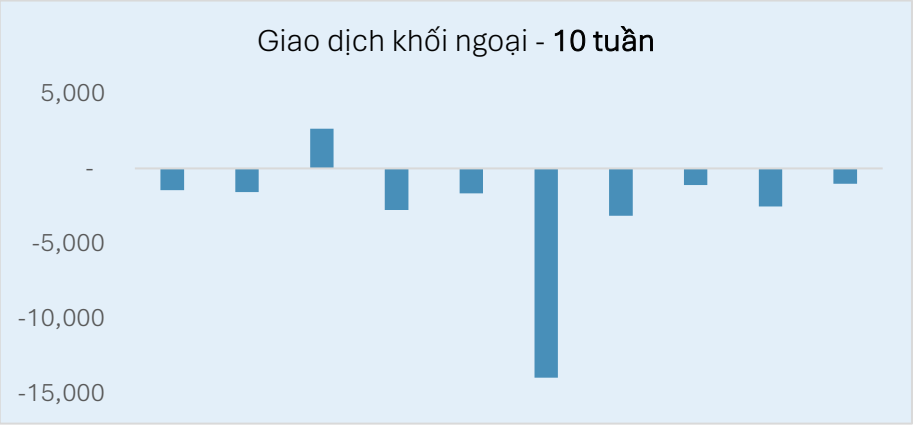
2.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
LPB	4.61%	HDC	6.78%	CTS	6.96%	MSN	4.18%	CII	6.95%	HSG	3.74%	BWE	6.94%	CSV	3.64%
VPB	4.48%	SZC	6.75%	VND	6.90%	DBC	3.62%	CTR	4.12%	NKG	3.31%	NT2	3.90%	PHR	2.93%
CTG	3.33%	TCH	6.69%	VCI	6.86%	VHC	2.50%	CTD	3.82%	HPG	2.12%	POW	3.75%	DPM	2.86%
EIB	3.12%	DXG	6.57%	VIX	6.78%	PAN	2.40%	HHV	3.67%	PTB	0.50%	REE	1.67%	DPR	2.30%
SHB	2.87%	KDH	6.15%	SSI	6.53%	ANV	2.07%	VGC	3.50%	ACG	-0.17%	GEG	0.87%	GVR	2.03%
VIB	2.52%	IJC	5.61%	VDS	6.36%	VNM	1.95%	VCG	2.63%	DHC	-0.41%	GAS	0.27%	AAA	1.85%
VCB	2.43%	DIG	5.26%	BSI	6.14%	SBT	0.96%	PC1	1.88%			PGV	0.00%	DGC	1.83%
BID	2.37%	NLG	5.26%	ORS	5.71%	SAB	0.95%	BMP	1.63%			PGD	0.00%	DCM	1.07%
TCB	2.10%	VRE	4.54%	FTS	5.11%	ASM	0.91%	HTI	0.82%			HNA	0.00%	VFG	-0.12%
TPB	2.00%	HDG	4.44%	AGR	4.48%	FMC	0.86%					PPC	-0.11%		
MBB	1.85%	PDR	4.07%	DSC	3.15%	BAF	0.49%					TMP	-0.20%		
HDB	1.83%	BCM	3.64%	HCM	2.75%	KDC	0.40%					VSH	-0.25%		
STB	1.65%	DXS	3.62%	EVF	2.17%	HAG	0.00%					TDM	-0.34%		
MSB	1.54%	VPI	3.38%	DSE	1.78%	MCM	0.00%					CHP	-0.96%		
ACB	1.23%	SJS	3.35%	TVS	1.67%	BHN	-0.19%					SHP	-1.90%		
SSB	1.00%	KBC	3.05%												
OCB	0.94%	QCG	2.94%												
NAB	0.40%	SIP	2.30%												
		VHM	2.10%												
		NVL	1.95%												
		VIC	0.00%												
		CRE	-0.48%												
		KOS	-3.20%												

3.
Giao dịch khối ngoại





Top **mua** ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	FPT	HOSE	*220.64*	*37.45*	*183.20*
2	MSN	HOSE	*181.95*	*7.29*	*174.66*
3	CTG	HOSE	*108.39*	*26.18*	*82.21*
4	HPG	HOSE	*103.46*	*49.52*	*53.94*
5	VND	HOSE	*42.18*	*2.47*	*39.71*
6	VIX	HOSE	*57.65*	*19.76*	*37.89*
7	VNM	HOSE	*55.12*	*19.58*	*35.54*
8	SHB	HOSE	*63.51*	*29.18*	*34.34*
9	VIB	HOSE	*35.23*	*5.95*	*29.28*
10	HVN	HOSE	*21.02*	*0.05*	*20.97*
11	VPB	HOSE	*63.47*	*44.92*	*18.56*
12	BVH	HOSE	*18.53*	*1.09*	*17.44*
13	PLX	HOSE	*18.06*	*1.32*	*16.73*
14	VCI	HOSE	*38.08*	*23.07*	*15.01*
15	DIG	HOSE	*14.42*	*1.25*	*13.17*

Top **bán** ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	MBB	HOSE	*31.20*	*229.61*	*- 198.41*
2	ACB	HOSE	*45.55*	*138.85*	*- 93.30*
3	BSR	HOSE	*48.86*	*131.57*	*- 82.71*
4	DXG	HOSE	*69.36*	*143.51*	*- 74.15*
5	HDB	HOSE	*5.30*	*73.75*	*- 68.45*
6	STB	HOSE	*17.01*	*73.56*	*- 56.54*
7	GMD	HOSE	*11.74*	*64.77*	*- 53.03*
8	VPL	HOSE	*3.86*	*43.88*	*- 40.02*
9	MSB	HOSE	*2.69*	*35.65*	*- 32.96*
10	GEX	HOSE	*8.20*	*40.11*	*- 31.91*
11	KDH	HOSE	*12.39*	*43.31*	*- 30.92*
12	NLG	HOSE	*13.58*	*38.35*	*- 24.76*
13	TCB	HOSE	*6.92*	*27.83*	*- 20.92*
14	FUEVFVND	HOSE	*3.11*	*21.75*	*- 18.63*
15	SBT	HOSE	*0.71*	*16.70*	*- 15.99*

4.
Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	103.99	-0.87%	-4.95%	70.90%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	96.09	-0.38%	-3.81%	67.35%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,961.40	-0.21%	-2.44%	-8.42%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,627	-0.01%	-0.02%	2.01%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	25,930	-0.12%	-0.35%	-1.69%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,080	-0.27%	0.00%	-2.76%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.70%	-1.04%	-1.20%	1.93%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.68%	0.00%	0.00%	0.61%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	0.00%	0.67%

Ngân hàng Nhà nước công bố phương án bơm thanh khoản dài hạn cho hệ thống ngân hàng

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa công bố phương án can thiệp thị trường ngoại tệ ngày 6/11 thông qua giao dịch hoán đổi USD/VND kỳ hạn 182 ngày, với quy mô tối đa 2 tỷ USD, dự kiến cung ứng gần 48.800 tỷ đồng cho hệ thống ngân hàng.

CPI 10T2026 tăng 4.57%, lạm phát cơ bản tăng 4.24% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 0.20% so với tháng trước, chủ yếu do giá xăng dầu trong nước điều chỉnh tăng theo giá nhiên liệu thế giới. CPI tháng 10 tăng 5.09% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân mười tháng năm 2026, CPI tăng 4.57% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4.24%.

5.
Bản tin doanh nghiệp

NTP: Lợi nhuận quý III/2026 tăng mạnh nhờ doanh thu bán hàng tăng 31%

Trong quý III/2026, CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (NTP) ghi nhận doanh thu thuần 2.106 tỷ đồng (+31% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 289 tỷ đồng (+12,4% YoY). Kết quả tăng trưởng chủ yếu nhờ doanh thu bán hàng tăng mạnh so với cùng kỳ. Trong bối cảnh đó, NTP dự kiến lấy ý kiến cổ đông về phương án tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền mặt với tỷ lệ 50% (5.000 đồng/cp). Nhựa Tiền Phong dự kiến chi khoảng 1.026 tỷ đồng cho đợt cổ tức này.

PET: Petrosetco mở rộng đầu tư chứng khoán, áp lực lãi vay gấp 4 lần

Trong quý III/2026, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (PET) ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 7.267,9 tỷ đồng, tăng 28,56% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ giá phân phối thiết bị điện tử tăng. Tuy nhiên, chi phí tài chính tăng đột biến lên 159,5 tỷ đồng, gấp 4 lần cùng kỳ, chủ yếu do lãi suất tăng khiến chi phí lãi vay gia tăng. Kết thúc quý III, Petrosetco ghi nhận LNST đạt 109,1 tỷ đồng, tăng 46,53% so với cùng kỳ.

Khoản đầu tư chứng khoán kinh doanh của PET có xu hướng gia tăng, đạt giá trị hơn 508 tỷ đồng. tăng 176 tỷ đồng so với đầu năm, trong đó riêng quý III ghi nhận khoản đầu tư tăng thêm 36 tỷ đồng.

CTD: Coteccons thu hơn 11.000 tỷ đồng trong ba tháng

CTCP Xây dựng Coteccons (CTD) vừa công bố báo cáo tài chính quý I năm tài chính 2027, tương ứng giai đoạn từ ngày 1/7 đến 30/9/2026, với doanh thu thuần đạt 11.269 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ năm trước. Kết thúc quý, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 382 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ. Dù hoạt động kinh doanh chính cải thiện, lợi nhuận trước thuế của Coteccons chỉ tăng 2%, đạt 384 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 305 tỷ đồng, tăng 4%; do không còn ghi nhận khoản thu nhập không thường xuyên từ thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh

6.
Lịch sự kiện

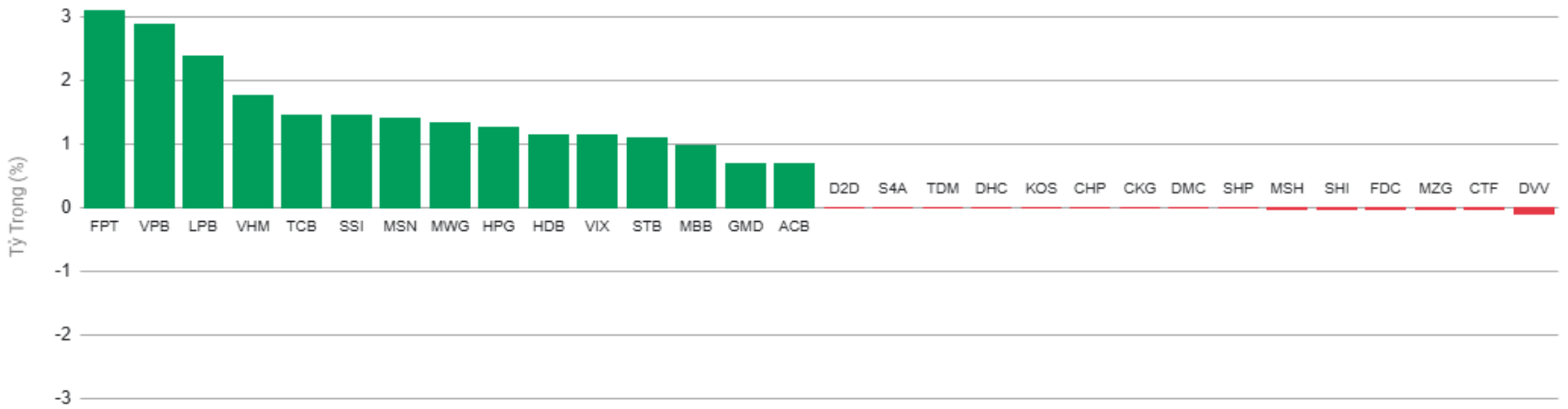
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
TBD	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
PCC	05/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
VMK	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	6.00%	
TV6	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
WSB	05/11/2026	17/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
QTP	05/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
ECO	05/11/2026		Phát hành cổ phiếu	6.00%	
RBC	06/11/2026	16/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.00%	100
VNC	06/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
MFS	09/11/2026	15/12/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
CHS	09/11/2026	27/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.50%	850
VBB	09/11/2026		Phát hành cổ phiếu	25.00%	
SCL	09/11/2026		Phát hành cổ phiếu	15.45%	
MVB	09/11/2026	25/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.50%	1,050
VNL	09/11/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
GCF	09/11/2026	11/12/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
SFI	09/11/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VFG	09/11/2026	26/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

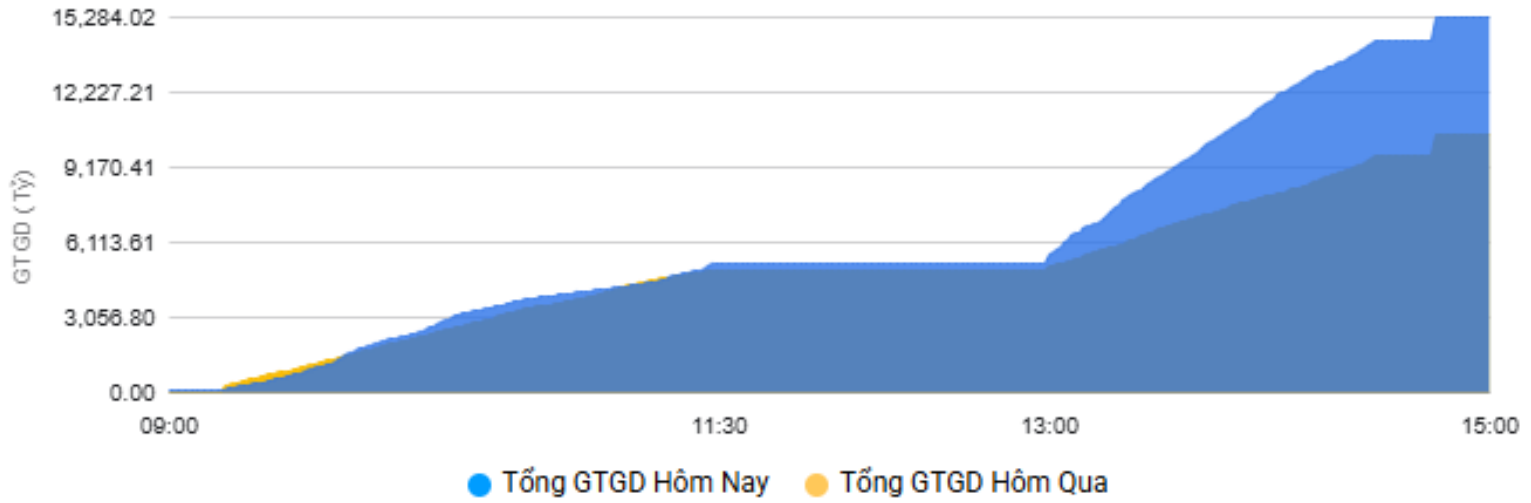
7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN





8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/11/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	30/10/2026	28,888	22,150	30.4%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	17,390	12,750	36.4%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	25,467	21,850	16.6%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,250	29.9%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	20,500	31.7%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	24,700	22,200	11.3%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	31,050	33.0%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	54,800	31.4%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	32,450	47.1%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	67,700	-13.3%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	21,700	29.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	11,100	5.4%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	12,500	-2.4%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,600	67.6%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	48,800	26.2%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	21,000	14.3%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/11/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	22,000	83.6%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	31,450	13,800	127.9%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,550	63.0%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,870	64.3%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	27,050	31.2%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	38,450	82.6%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	24,200	22.3%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	63,200	18.7%	Link	Link
HDC	5/6/2025	29/10/2026	19,700	12,600	56.3%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,500	61.7%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	144,000	18.1%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	74,500	34.2%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	17,600	37.9%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	39,850	25.5%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/11/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	57,400	30.7%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	17,250	44.9%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	65,000	49,250	32.0%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	29,900	56.1%		Link
FMC	12/06/2026	16/10/2026	45,000	35,050	28.4%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,600	36.0%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	32,000	40.6%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	49,000	51.0%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	35,300	54.5%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	43,800	34.7%		Link
SAB	25/09/2026	25/09/2026	55,555	42,350	31.2%		Link

NH SECURITIES VIETNAM

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline:1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

